

Bản án số: 17/2018/DS-ST
Ngày: 21-6-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Bình**
2. Bà **Nguyễn Thị Mến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2018/TLST-DS ngày 23/02/2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Hoàng Nh**, sinh năm 1957. (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp Ng, xã H, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn:* Ông **Trần Văn H**. (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã H, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 25/01/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Nh trình bày: Vào năm 2017 ông Trần Văn H có làm giấy ký tên vay của ông 04 lần với tổng số tiền là 40.000.000đ. Cụ thể: ngày 26/9/2017 nhận 10.000.000đ, ngày 30/9/2017 nhận 10.000.000đ, ngày 18/10/2017 nhận 10.000.000đ và ngày 02/11/2017 nhận 10.000.000đ. Thỏa thuận lãi suất 3.000đ/ngày/1.000.000đ, thời hạn 01 tháng trả vốn. Sau khi vay thì ông H có đóng lãi cho ông được 40 ngày đối với số tiền 20.000.000 nhận trước, 20.000.000đ nhận sau không đóng lãi và ngưng luôn cho đến nay, ông đã đến đòi nhiều lần nhưng ông H cứ hứa hẹn đến nay vẫn chưa trả lại

vốn cho ông. Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Văn H có nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ là 40.000.000đ, không yêu cầu trả lãi.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông Nh trình bày: Từ khi ông H vay đến nay, ông H đã trả lãi cho ông được 3.800.000đ và ông vẫn giữ nguyên yêu cầu ông H trả cho ông 40.000.000đ vốn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng Nh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long giải quyết về tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Trần Văn H cư trú tại ấp T, xã H, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án có quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

[1.2] Bị đơn ông Trần Văn H được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Nh cho rằng vào năm 2017 ông Trần Văn H có làm giấy ký tên vay của ông 04 lần với tổng số tiền là 40.000.000đ, cụ thể: ngày 26/9/2017 nhận 10.000.000đ, ngày 30/9/2017 nhận 10.000.000đ, ngày 18/10/2017 nhận 10.000.000đ và ngày 02/11/2017 nhận 10.000.000đ. Thỏa thuận lãi suất 3.000đ/ngày/1.000.000đ, thời hạn 01 tháng trả vốn. Sau khi vay thì ông H có đóng lãi cho ông được 40 ngày đối với số tiền 20.000.000 nhận trước, 20.000.000đ nhận sau không đóng lãi và ngưng luôn cho đến nay. Bị đơn ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến cũng không trả lời bằng văn bản cho Tòa án biết về việc khởi kiện của ông Nh, ông Nh có xuất trình biên nhận có sự đồng ý ký tên của ông Trần văn H nên xem hợp đồng vay tài sản giữa ông Nh và ông H là sự việc có thật.

[2.2] Sau khi thỏa thuận với nhau phía ông Nh đã giao cho ông H tổng cộng 04 lần với số tiền 40.000.000đ nhưng đến hạn ông H không trả vốn, chỉ trả lãi cho ông Nh được 40 ngày trên số tiền 20.000.000đ là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Theo thỏa thuận lãi suất 3.000đ/ngày/1.000.000đ là cao so với quy định của pháp luật nhưng tính đến thời điểm xét xử nếu điều chỉnh lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự thì số tiền lãi cao hơn 3.800.000đ mà ông H đã trả cho ông Nh. Ông Nh chỉ yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả lại cho ông Nh 40.000.000đ tiền vốn không yêu cầu trả lãi là có lợi cho phía bị đơn và có căn cứ phù với các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Nh.

Buộc bị đơn ông Trần Văn H có nghĩa vụ trả ông Nguyễn Hoàng Nh số tiền vay còn nợ là 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày ông Nguyễn Hoàng Nh có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Trần Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trần Văn H có nghĩa vụ nộp 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tr;
- Chi cục THADS huyện Tr;
- Đương sự;

- Lưu hồ sơ.

Lâm Văn Năm